

Cuộc gặp gỡ tháng Tư

Tháng Tư năm 2005 đã thắp ngọn lửa trong suốt mùa xuân ất Dậu - ngọn lửa nhớ thương trải dài khắp các nghĩa trang liệt sĩ với hương thơm của nhang, của hoa - dọc một dải chữ S Việt Nam - nhắc ta một điều thiêng liêng nhất: Những hi sinh của đồng bào, đồng chí và đồng đội của ta 30 năm trước. Chúng ta toàn thắng quân thù... Bắc Nam liền một dải. Sức mạnh của sự thống nhất đất nước qua 30 năm xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội và hàn gắn vết thương chiến tranh đã đặt Việt Nam chúng ta ở một vị trí “nặng nề” trên trường quốc tế. Nhưng quan hệ Việt - Mỹ mới khởi thông được 10 năm. Vụ kiện 37 Công ty Mỹ đã sản xuất chất độc hoá học có nồng độ dioxin rất cao cho quân đội Mỹ rải xuống chiến trường miền Nam suốt những năm 1961-1971, còn để lại hậu quả nặng nề cho môi trường sống và trên cơ thể các thế hệ con người Việt Nam bị nhiễm chất độc da cam/dioxin như hiện nay... mặc dầu bị toà án quận Brooklyn bác đơn, nhưng Hội Nạn nhân chất độc da cam/dioxin Việt Nam tiếp tục kháng cáo lên toà án cấp cao đòi công lý...

- Tôi đang ấp ủ viết cuốn tiểu thuyết Chiến tranh và thời hậu chiến... Đây có lẽ là tác phẩm cuối cùng của tôi...

Nhà văn Nam Hà trong câu chuyện với tôi đã thổ lộ như vậy. Tôi gặp và quen Nam Hà đến nay đã gần nửa thế kỷ. ở hội nghị Những người viết văn trẻ tại Thái Hà áp năm 1959. Khi tôi vào “B2 F9 Ông Cự”, được biết Nam Hà ở Văn nghệ quân đội đi theo các đoàn quân ở Cục Nam Trung Bộ, tôi đã bắt liên lạc và xin bài thơ của Nam Hà sáng tác mà tôi thích: Chúng con chiến đấu cho người sống mãi Việt Nam ơi. Không bao lâu, tôi nhận được thư Nam Hà gửi đề ngày 22-3-1972 - nghĩa là trước khi tôi được tổ chức đưa vào hoạt động trong vùng địch hậu Sài Gòn. Lá thư và bài thơ 33 năm trước tôi phải xếp trong các thư bỏ vào thùng đại liên gửi vợ chồng nhà giáo Hùng - Trâm giữ cho đến ngày toàn thắng nhận lại - mới còn, nhưng thư và thơ đã bị chuột, gián gặm nhấm... Thư Nam Hà viết ngày ấy có đoạn: “Ai ngờ, thật tôi cũng chẳng nghĩ được rằng tôi nhận được thư cô Mai ở chiến trường... Vì miền Nam là một khối nam châm cực kỳ lớn, một trung tâm của cơn xoáy lốc, nên tất cả, tất cả, kể cả những người không ngờ sẽ có mặt, cũng đã có mặt. Mười ba năm qua mỗi một con người đều có biết bao nhiêu chuyện phải không cô Mai? Trong cái thời đánh Mỹ này, mỗi người đều có khía cạnh, đều có thể trở thành một nhân vật của tiểu thuyết. Cuốn tiểu thuyết lớn chống Mỹ cứu nước”.

Tháng Tư này, đọc lại thư và bài thơ, tôi như thấy vẫn còn nguyên cảm giác của những ngày ở chiến trường:

Đường dài đi giữa Trường Sơn
Nghe vọng bài ca Đất nước
Đất nước
Bốn ngàn năm không nghỉ
Những đạo quân song song cùng
lịch sử
Đi suốt thời gian, đi suốt không gian

Sừng sững dưới trời, anh dũng
hiên ngang...
... Đất nước
của thơ ca
Của bốn mùa hoa hờ
Đọc câu Kiều tưởng câu hát dân gian
Nghe xôn xao trong gió nội,
mây ngàn...
... Đất nước
của những người Mẹ
Mặc áo thay vai
Hạt lúa củ khoai
Bền bỉ nuôi chồng, nuôi con
chiến đấu...

*

Trong niềm vui chung của đất nước đang tiến tới kỷ niệm 30 năm ngày toàn thắng, điều quý giá nhất trong cuộc gặp gỡ giữa chúng tôi là còn sống để gặp lại nhau và mừng cho nhau không ai đứng lại, tuy mỗi người một hoàn cảnh sống khác nhau...

Nhà văn Nam Hà sinh năm 1931 ở xã Bắc Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An, nhập ngũ mùa xuân 1950, đã chiến đấu ở các chiến trường Liên khu III, Thượng Lào, Bình Trị Thiên và vào chiến trường cực Nam Trung Bộ và miền Đông Nam Bộ từ 1964 đến 1975. Với quân hàm đại tá, Nam Hà đã được tặng thưởng 15 huân, huy chương các loại ghi nhận chiến tích của 52 tuổi quân, trong đó có một huân chương độc lập hạng Ba.

Nam Hà quan niệm ngôn ngữ của nhà văn là tác phẩm đứng chân trong lòng bạn đọc. Đặc điểm của Nam Hà là viết tiểu thuyết sử thi. Theo nhà văn Hà Ân - người đã 40 năm “cày sâu cuốc bẫm” trong lĩnh vực tiểu thuyết lịch sử và đã có gặt hái được những thành công qua các bộ tiểu thuyết lịch sử có tiếng như Trăng nước Chương Dương, Lưỡi gươm nhân ái, Người Thăng Long thì nghề viết - truyện lịch sử có

rất nhiều khó khăn so với các nghề khác. Người viết phải có những hiểu biết sâu về lịch sử, đồng thời cũng phải có sự đam mê, say sưa mới có thể nâng lên thành sáng tác... làm thế nào không xuyên tạc và làm sai lệch lịch sử... Tương tự như vậy! Nam Hà là người viết tiểu thuyết lịch sử thời chiến. Thuận lợi cơ bản của Nam Hà là trực tiếp tham gia chiến tranh, trực tiếp đi các chiến dịch nên nhà văn này thuộc chiến tranh từ vi mô đến vĩ mô, của ta và của địch... Nam Hà đã viết 4000 trang tiểu thuyết, trong đó có ba bộ đáng chú ý: Đất miền Đông, 3 tập, dày gần 1.700 trang; Ngày rất dài, 2 tập, dày 1054 trang, Trong vùng tam giác sắt, 2 tập dày 900 trang... Ngoài ra Nam Hà còn viết hàng chục tập - truyện vừa, ký sự, bút ký, tản văn... Tổng cộng Nam Hà đã viết 7.500 trang sách. Sau năm 1975, Nam Hà tham gia viết bộ ký sự lịch sử Trận đánh 30 năm với 4 tập gồm gần 2000 trang. Từ năm 1990 đến năm 2000, Nam Hà chủ biên bộ Tổng tập các nhà văn quân đội kỷ yếu và tác phẩm của 303 nhà văn đã và đang mặc áo lính gồm 5 tập (2 tập thơ và 3 tập văn xuôi) gần 5000 trang khổ lớn...

Với một khối lượng kể trên chứng tỏ sức đi và sức viết của Nam Hà. Khi nghe Nam Hà giới thiệu về bộ tiểu thuyết Đất miền Đông mới thấy được lao động của nhà văn công phu đến chừng nào. Tập đầu của bộ tiểu thuyết là Cuộc chiến đấu trên đường 13 - đó là cuộc chiến đấu kéo dài 109 ngày - 1 trung đoàn của ta đối phó với 2 sư đoàn địch, cuối cùng địch phải tháo chạy, tạo điều kiện cho hai sư đoàn ta thiết lập - trận địa cách cửa ngõ Sài Gòn 70 km sau khi ký kết hiệp định Paris. Tập thứ hai có tên Mùa xuân đến sớm viết về cuộc chiến đấu sau hiệp định Paris, đi sâu vào chiến dịch "trình sát chiến lược", giải phóng Phước Long. Tập ba viết về chiến dịch Hồ Chí Minh - về đại thắng mùa xuân 1975 với tên gọi Đường về Sài Gòn. Cả ba tập dày 1676 trang viết về những trận đánh ở chiến trường miền Đông gian lao và anh dũng đã được cố đồng chí Phạm Văn Đồng nhận xét ngày 20-5-1984: "Tôi chắc đồng chí đã mất nhiều công sức để sưu tầm tài liệu và viết tác phẩm này". Tôi nghĩ người đọc vui lòng hoan nghênh tác giả đã cố gắng nhiều trong công việc này. Theo nhà văn Nam Hà - đây là bộ tiểu thuyết tổng hợp - có khoảng gần 200 nhân vật. Cách viết trực diện về những cuộc chiến đấu, trong đó gần nửa bộ là viết về các nhân vật... địch. Nhà văn Nam Hà đã phải thu thập tư liệu từ phía địch ở Bộ Quốc phòng, phòng Thông tin nguy, trong dinh độc Lập - tìm đến các trại tù binh, gặp tướng tá nguy đi học tập cải tạo ngay từ những ngày giải phóng Sài Gòn. Sau đó, mất 3 năm để nhà văn đọc hồi ký của các tướng lĩnh Mỹ nguy, các chính khách, nhà báo, nhà nghiên cứu lịch sử Mỹ v.v... Vì vậy Đất miền Đông đã viết và in trong 10 năm. Cho đến

bây giờ, các tác phẩm văn học Việt Nam viết về nhân vật phía địch còn rất ít. Đất miền Đông đã dựng lên toàn bộ “Thượng tầng kiến trúc” của Sài Gòn, riêng tập 3 đã miêu tả diễn biến từng ngày của cuộc chiến tranh về phía ta và phía địch, đặc biệt dựng lại tổng quát và căn kẽ về chiến dịch Hồ Chí Minh. Thượng tướng Hoàng Minh Thảo sau khi đọc Đất miền Đông theo yêu cầu của nhà xuất bản đã viết giám định: “Đây là một tác phẩm rất có giá trị về mặt quân sự”. Còn các tướng lĩnh và các cựu chiến binh cho rằng Đất miền Đông đã nói được cả nỗi lòng của mình trên chiến trường chống Mỹ, bởi vì như một nhà văn nước ngoài nào đó đã khẳng định: “Người ta đi chiến đấu bằng lý tưởng không chưa đủ, mà còn cần có tình cảm nữa”. Khác với Đất miền Đông, nhà văn Nam Hà cho biết: Tiểu thuyết Ngày rất dài viết về giai đoạn chiến tranh cục bộ từ năm 1965-1968, được Bộ Quốc phòng trao giải thưởng năm 2004 và chỉ viết trong vòng 100 ngày để kỷ niệm lần thứ 70 ngày sinh của mình. Tiểu thuyết Trong vùng tam giác sắt cũng từng được Hội Nhà văn trao giải thưởng năm 1996.

Cuộc gặp gỡ với nhà văn Nam Hà lần này, tôi chưa thể đưa ra một nhận xét nào về những tác phẩm đồ sộ như Đất miền Đông, mà chỉ có mấy cảm nhận rất sơ sài nêu trên. Khi chia tay tôi hỏi nhà văn Nam Hà:

- Bao giờ nhà văn đặt bút viết Chiến tranh và thời hậu chiến?
- Năm 2006 - đọc và tìm kiếm tư liệu. 2005 đặt bút viết. Nhà văn Nam Hà trả lời tôi.

Chắc chắn nhà văn Nam Hà không từ bỏ tư duy: Cái bí ẩn của chiến tranh? Và cái bí ẩn sau chiến tranh? Hai vấn đề liên quan, tác động lẫn nhau và thuộc các phạm trù khác nhau - Đó cũng là nền tảng của tiểu thuyết “Chiến tranh và thời hậu chiến” xin chúc nhà văn Nam Hà có nhiều đóng góp mới sẽ ở Đại hội Nhà văn Việt Nam lần thứ VII. Chắc chắn nhà văn Nam Hà không từ bỏ tư duy: Cái bí ẩn của chiến tranh? Và cái bí ẩn sau chiến tranh? Hai vấn đề liên quan, tác động lẫn nhau và thuộc các phạm trù khác nhau - Đó cũng là nền tảng của tiểu thuyết “Chiến tranh và thời hậu chiến” xin chúc nhà văn Nam Hà có nhiều đóng góp mới sẽ ở Đại hội Nhà văn Việt Nam lần thứ VII.

(Báo Văn nghệ Trẻ)